

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC**  
**PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ**  
**GIAI ĐOẠN 2024-2028, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT, ngày /6/2024 của Sở GDĐT)*

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ VIII Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 29/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ 22, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Tam Điệp lần thứ X nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết Đại hội Chi bộ trường THPT Nguyễn Huệ nhiệm kỳ 2020-2025,

Trường THPT Nguyễn Huệ xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2024-2028, tầm nhìn đến năm 2035 để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của nhà trường cũng như các yêu cầu đổi mới của nhiệm vụ giáo dục, đào tạo mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao phó.

Trường THPT Nguyễn Huệ thành lập ngày 27 tháng 12 năm 1980 với tên là trường Bồ túc văn hóa hệ vừa học vừa làm Đồng Giao. Tháng 08 năm 1983, trường chuyển thành trường THPT Kỹ thuật Thị xã Tam Điệp. Ngày 16/11/1999, trường được đổi tên thành trường THPT Nguyễn Huệ (theo Quyết định số 1730/1999/QĐ-UB ngày 16/11/1999 của UBND tỉnh Ninh Bình). Trong những năm qua, trường THPT Nguyễn Huệ chuyển mình mạnh mẽ trong công cuộc đổi mới cùng đất nước với nhiều thử thách, khó khăn nhưng cũng rất nhiều thuận lợi. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững, ngày càng trưởng thành, đã, đang và sẽ trở thành một nhà trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của nhân dân trên địa bàn thành phố Tam Điệp.

Qua hơn 40 năm xây dựng và trưởng thành, nhà trường đã phát triển cả về qui mô và chất lượng giáo dục, tạo được niềm tin của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, nhân dân thành phố, phụ huynh và học sinh. Năm 2008, trường THPT Nguyễn Huệ đã được UBND tỉnh Ninh Bình công nhận là trường THPT đạt chuẩn quốc gia và được công nhận tái chuẩn năm 2018. Thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển kinh tế nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, trong những năm học gần đây, chất lượng giáo dục toàn diện đã có bước thay đổi đáng kể, nhà

trường đã đạt được một số thành tích đáng tự hào, từng bước khẳng định được truyền thống và vị thế của nhà trường. Trên cơ sở đó, trường THPT Nguyễn Huệ xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2024 - 2028 và tầm nhìn đến năm 2035.

Kế hoạch nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược giai đoạn 2024-2028 và tầm nhìn đến năm 2035 của trường THPT Nguyễn Huệ là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện chính sách của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông, cùng chung tay xây dựng ngành giáo dục Ninh Bình phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập quốc tế.

## PHẦN I

### PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

#### I. BỐI CẢNH TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

##### 1. Bối cảnh quốc tế và khu vực

Trong điều kiện toàn cầu hóa, các nước phát triển đã có một nền giáo dục tiên tiến và phát triển, môi trường học tập tốt và nhiều cơ hội phát triển đã thu hút các học sinh, sinh viên giỏi trên khắp thế giới. Đây là cơ hội và cũng là thách thức lớn đối với chúng ta.

Ở Đông Nam Á, là khu vực đa dạng trong hầu hết các hướng diện, chủ yếu các nước có nền kinh tế đang phát triển, đang dốc sức đầu tư cho giáo dục rất nhiều. Trong đó phải kể đến một số nước có nền giáo dục tương đối phát triển, thu hút nhiều du học sinh nước ngoài như Singapo, Malaysia, Thái Lan, ... tuy nhiên các nước này cũng có chính trị không hoàn toàn ổn định.

Trước tình hình thế giới và khu vực như trên, giáo dục Việt Nam nói chung cũng như trường THPT Nguyễn Huệ đều nhận thấy rất nhiều cơ hội để phát triển và cũng không ít thách thức, do đó việc thực hiện đổi mới trong giáo dục cũng như cách thức quản lý là vấn đề cấp thiết. Để thực hiện được nhiệm vụ này, cần xây dựng một bản kế hoạch chiến lược đúng đắn.

##### 2. Bối cảnh trong nước

Do toàn cầu hóa, việc du nhập kinh nghiệm của các nền giáo dục phát triển

không chỉ có tác dụng nêu gương mà còn tạo ra những “cú hích” cần thiết để phá vỡ những khuôn mẫu đã cũ kỹ, lạc hậu, từ triết lí giáo dục, nội dung chương trình đến phương pháp giảng dạy, tổ chức trường học... Những kinh nghiệm tiên tiến ấy sẽ góp phần hiện đại hóa nền giáo dục Việt nam, nối kết giáo dục Việt nam với các nền giáo dục trên thế giới, mở rộng tầm nhìn, hướng tới những chuẩn mực chung, có tính chất toàn nhân loại, từ đó, tạo nên những con người không bị bó hẹp trong lối suy nghĩ cục bộ mà biết tư duy có tính chất toàn cầu, có tinh thần dân chủ, có khả năng hợp tác, có thể làm việc trong môi trường quốc tế. Toàn cầu hóa đã mang vào Việt Nam bức tranh hấp dẫn, đẹp và nền văn hóa tiên tiến của các nước, như mật làn sóng tràn vào Việt nam. Toàn cầu hóa là cơ hội, là xu thế tất yếu. Trong bối cảnh đó, một trong những cách ứng xử khôn ngoan nhất là phải chủ động. Chủ động lựa chọn những kinh nghiệm hay và phù hợp với thực tiễn của mình, đặc biệt chú giữ gìn những giá trị đặc sắc của nền giáo dục dân tộc đã hình thành và phát triển hàng ngàn năm, truyền thống lâu đời dựa trên phương châm “Tiên học Lễ, hậu học Văn”. Từ đó giúp giúp vào việc bồi dưỡng đạo đức và tâm hồn trẻ, giữ gìn cái riêng trong đào tạo con người, từ trạng bị tri thức, bồi dưỡng ý thức, làm cho cá nhân ngày càng thông và mạnh mẽ, nhân hậu hơn, có đời sống tâm hồn phong phú hơn.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo còn thấp so với yêu cầu; chưa chú trọng đúng mức việc giáo dục đạo đức, lối sống và kĩ năng làm việc; phương pháp giáo dục; thi cử, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập còn lạc hậu; quản lí giáo dục chưa có bước đột phá; đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục chưa theo kịp yêu cầu về chất lượng, số lượng và cơ cấu; một bộ phận nhà giáo chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

Nghị quyết số 29-NQ/TW đã đưa ra quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để định hướng phát triển giáo dục trong thời kì mới, trong đó chú trọng đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục đào tạo theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Đây là những định hướng lớn và đang được các cấp, các ngành triển khai tích cực nhằm tạo nên những bước chuyển căn bản, toàn diện giáo dục.

Trong những năm gần đây, các cơ sở GD&ĐT đứng trước nhiều thách thức lớn như sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, cạnh tranh về chất lượng giáo dục, về cơ sở vật chất, về văn hóa tổ chức... Các nhà trường đều đang nỗ lực hết sức để xây dựng thương hiệu nhằm thu hút học sinh và làm hài lòng phụ huynh. Giáo dục quốc dân hiện tại cũng không còn độc quyền như trước nữa, thêm vào đó là nhiều loại hình giáo dục mới xuất hiện như dân lập, liên kết với nước ngoài... Điều này

cho thấy các trường THPT nói chung và trường THPT Nguyễn Huệ nói riêng cần phải đổi mới mạnh mẽ môi trường giáo dục để có thể phát triển bền vững.

## II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

### 1. Đặc điểm tình hình

#### 1.1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên*

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: Nhà trường có tổng số 75 cán bộ, giáo viên, nhân viên (Lãnh đạo: 03, giáo viên: 67, nhân viên: 05).

- Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó có 25 giáo viên đạt trình độ thạc sỹ, 03/03 đồng chí trong Ban Giám hiệu đạt trình độ thạc sỹ.

#### 1.2. *Học sinh, chất lượng đào tạo*

- Tổng số lớp 31.

- Tổng số học sinh: 1318.

Chất lượng học sinh trong 5 năm học vừa qua:

#### *Kết quả xếp loại học tập:*

Năm học	Tổng số học sinh	Giỏi, Khá (Tốt, Khá)		Trung bình (Đạt)		Yếu, Kém (Chưa đạt)	
		SL	%	SL	%	SL	%
2018 - 2019	986	812	82,34	166	16,83	8	0,8
2019 - 2020	1030	890	86,41	122	11,84	18	1,75
2020 - 2021	1102	1007	91,37	93	8,44	2	0,18
2021 - 2022	1141	1076	95,18	54	4,73	1	0,09
2022 - 2023	1220	1155	94,67	61	5	4	0,33
2023 - 2024	1318	1275	66,74	39	2,96	4	0,3

#### *Kết quả xếp loại rèn luyện:*

Năm học	Tổng số học sinh	Tốt, Khá		Trung bình (Đạt)		Yếu (Chưa đạt)	
		SL	%	SL	%	SL	%
2018-2019	986	976	98,98	10	1,0	0	0
2019-2020	1030	1027	99,71	3	0,29	0	0
2020-2021	1102	1096	99,46	6	0,54	0	0,0
2021-2022	1141	1138	99,74	2	0,18	1	0,09
2022 - 2023	1220	1210	99,18	7	0,57	3	0,25
2023 - 2024	1318	1314	99,70	2	0,15	2	0,15

#### *Kết quả các cuộc thi:*

*Kết quả thi học sinh giỏi văn hóa*

Năm học	Tổng số giải	Kết quả giải cấp tỉnh				Kết quả giải cấp Quốc gia	Xếp thứ trong toàn tỉnh
		Nhất	Nhì	Ba	KK		
2018 - 2019	24	2	6	11	5	1 Nhì Toán	2
2019 - 2020	35	0	4	13	18		8
2020 - 2021	27	2	9	8	8		8
2021 - 2022	56	4	24	24	4	Môn Vật lí: 1 Nhì, 1KK	1
2022 - 2023	92	5	45	34	8		1
2023 - 2024	124	8	41	56	19		1

*Kết quả thi khoa học kỹ thuật:*

Năm học	Tổng số giải	Kết quả giải cấp tỉnh				Xếp thứ trong toàn tỉnh
		Nhất	Nhì	Ba	KK	
2018 - 2019	2		1	1		
2019 - 2020	2			1	1	11
2020 - 2021	2		1	1		7
2021 - 2022	3		1	2		6
2022 - 2023	3		1	1	1	8
2023 - 2024	2		1	1		10

*Kết quả các cuộc thi khác:*

Năm học	Tổng số giải	Kết quả giải TĐTT cấp tỉnh			Thành tích chung trong toàn tỉnh
		HCV	HCB	HCD	
2018 - 2019	6	1	1	5	
2019 - 2020	6	1	2	3	Cờ Nhì
2020 - 2021	2	4	3	8	
2021 - 2022	3		3	1	Xếp thứ 13
2022 - 2023	6	1	1	4	Xếp thứ 10
2023 - 2024	14	2	7	5	Cờ Nhì TĐTT, cờ 3 HKPĐ

Năm học	Tổng số giải	Kết quả thi tài năng Tiếng Anh				Xếp thứ trong toàn tỉnh
		Nhất	Nhì	Ba	KK	
2018 - 2019	2	1	0	2	1	
2019 - 2020						Không tổ chức do dịch Covid-19
2020 - 2021	3	2	0	1		
2021 - 2022	7	1	2	4		
2022 - 2023	10		2	2	6	
2023 - 2024	10	1	3	0	6	Nhất toàn đoàn

### ***1.3. Cơ sở vật chất***

+ Diện tích đất: 23.885 m<sup>2</sup>

+ Nhà học và công trình phụ trợ: Toàn bộ khuôn viên nhà trường là 01 dãy nhà hiệu bộ hai tầng, 04 dãy nhà học hai tầng và ba tầng, 01 nhà xe học sinh, 02 dãy lán xe giáo viên. Cụ thể:

- Phòng học: 33 phòng kiên cố; Phòng thực hành: 8 phòng; Phòng Thư viện: 01 phòng; Phòng họp: 02; Phòng Đoàn: 01; Phòng tư vấn học đường: 01; Phòng Công đoàn: 01; Nhà đa năng: 01; Phòng Truyền thống: 01; Phòng Y tế: 01 phòng; Phòng làm việc của BGH: 03; tổ Văn phòng và các tổ CM: 07 phòng.

- Thiết bị dạy học: đạt 100% so yêu cầu.

- Nhà trường có 50 bộ máy tính, 02 tivi, 10 máy chiếu OverHead/Projector, 02 máy quét bài thi, 02 máy scan, 01 máy quay, 02 thiết bị âm thanh đa năng không dây.

- Nhà trường dùng lưới phát điện riêng, nâng cao chất lượng cung cấp điện năng; nhà vệ sinh giáo viên và học sinh đạt chuẩn; nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh; hệ thống cổng, tường rào, lan can đảm bảo an toàn trường học; hệ thống cây xanh, bóng mát và nhiều thiết bị khác đảm bảo trường học luôn xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc; có kết nối Internet, có trang thông tin điện tử (website): [nguyenuetdnh.edu.vn](http://nguyenuetdnh.edu.vn) đáp ứng nhu cầu phối hợp, thông tin liên lạc.

## 2. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

### 2.1. Danh hiệu thi đua

Năm học	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định và cơ quan ban hành quyết định
2018-2019	Tập thể Lao động tiên tiến	Quyết định số 813/QĐ-SGD&ĐT, ngày 3/7/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT Ninh Bình.
2019-2020	Tập thể Lao động tiên tiến	Quyết định số 553/QĐ-SGDĐT, ngày 21/8/2020 của Giám đốc Sở GD&ĐT Ninh Bình.
2020-2021	Tập thể Lao động tiên tiến	Quyết định số 58/QĐ-SGDĐT, ngày 16/7/2021 của Giám đốc Sở GD&ĐT Ninh Bình.
2021 - 2022	Tập thể lao động xuất sắc	Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình.
2022 - 2023	Tập thể lao động xuất sắc	Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình.

### 2.2. Hình thức khen thưởng

Năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định và cơ quan ban hành quyết định
2018 - 2019	Cờ thi đua của Chính phủ	QĐ Số 147/QĐ-TTg ngày 28/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ
2021 - 2022	Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh	Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình
2022 - 2023	Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh	Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình

### III. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG VÀ BÊN NGOÀI NHÀ TRƯỜNG

#### 1. Phân tích môi trường bên trong nhà trường

Nhân lực, nguồn lực	Điểm mạnh	Điểm hạn chế
<b>Đội ngũ GV, NV</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo chất lượng, 100% đạt chuẩn, trên chuẩn.</li> <li>- Đội ngũ GV là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Còn thiếu giáo viên cục bộ ở môn Lịch sử.</li> <li>- Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới giảng dạy, giáo dục học sinh; còn có tâm lý ngại đổi mới.</li> <li>- Trình độ ngoại ngữ còn thấp đây là trở ngại rất lớn trong việc tiếp cận những đổi mới của khu vực và trên thế giới.</li> <li>- Việc tự học, tự bồi dưỡng còn có nhiều hạn chế, đặc biệt là hạn chế về chuyên đổi số.</li> <li>- Đời sống giáo viên còn khó khăn, ngoài dạy học một số giáo viên có công việc làm thêm kiếm sống, ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng chuyên môn.</li> </ul>
<b>Học sinh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đa số học sinh nhà trường có ý thức tổ chức kỷ luật, ham học hỏi, sống có trách nhiệm, tự giác chấp hành nội quy nhà trường và pháp luật nhà nước.</li> <li>- Có đức tính cần cù, chịu khó. Năng động sáng tạo, tự tin trong các hoạt động giáo dục.</li> <li>- Có kỹ năng sống tốt, thích ứng linh hoạt trong tình hình mới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Do tác động của toàn cầu hóa với giáo dục, sự đa dạng của công nghệ thông tin dẫn đến sự đa dạng của công nghệ giải trí, khiến cho người học mất tập trung.</li> <li>- Chất lượng chưa đồng đều, một bộ phận học sinh còn lười trong học tập.</li> <li>- Một số học sinh phải tự lo cuộc sống khi bố mẹ đi làm ăn xa.</li> </ul>



<b>Nhân lực, nguồn lực</b>	<b>Điểm mạnh</b>	<b>Điểm hạn chế</b>
<b>CSVC, thiết bị, diện tích.</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu tối thiểu trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay.</li> <li>- Một số hạng mục nhà học, phòng làm việc đã và đang được sửa chữa, xây mới. Được cấp kinh phí mua sắm TBDH phục vụ CT GDPT 2018.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa đồng bộ, hiện đại.</li> <li>- Chưa đủ các phòng học bộ môn; chưa có phòng âm nhạc, mỹ thuật.</li> <li>- Hầu hết các nhà học, Nhà đa năng, phòng thực hành đã xuống cấp.</li> </ul>
<b>Thông tin</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nền tảng CNTT tương đối tốt đảm bảo cho công tác quản lý và giảng dạy.</li> <li>- Có máy vi tính cho học sinh học tập và công tác văn phòng.</li> <li>- Có website của trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng máy tính còn thiếu theo qui định.</li> <li>- Một số máy tính, thiết bị văn phòng được trang bị đã lâu năm, đã xuống cấp.</li> </ul>
<b>Tài chính</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngân sách được cấp đầy đủ hàng năm theo định mức.</li> <li>- Trường tự chủ trong phạm vi nguồn tài chính được cấp.</li> <li>- Việc xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ đã tạo thuận lợi cho nhà trường chủ động trong công tác tài chính.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc mua sắm theo hình thức đấu thầu còn gặp nhiều khó khăn do không có người nắm vững về chuyên môn, nghiệp vụ.</li> </ul>
<b>Đổi mới giáo dục</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích cực, chủ động đổi mới, phát huy năng lực của đội ngũ để thực hiện các nhiệm vụ, cập nhật xu thế đổi mới về công tác quản lý và giảng dạy.</li> <li>- Tích cực ứng dụng CNTT vào việc đổi mới dạy học và quản lý.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc nhận thức về đổi mới giáo dục tương đối tốt nhưng hành động chưa theo kịp.</li> <li>- Hỗ trợ về tài chính cho việc đổi mới giáo dục còn hạn chế, chưa kích thích được sự sáng tạo của đội ngũ.</li> </ul>
<b>Lãnh đạo và quản lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt chuẩn đào tạo cán bộ quản lý.</li> <li>- Ban giám hiệu là một tập thể</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa mạnh dạn trong công tác XHH giáo dục để tạo nguồn lực cho các hoạt động</li> </ul>

Nhân lực, nguồn lực	Điểm mạnh	Điểm hạn chế
	<p>đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Được cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh, nhân dân địa phương tin nhiệm.</li> <li>- Các đoàn thể chính trị, xã hội hoạt động hiệu quả góp phần xây dựng trường học vững mạnh.</li> </ul>	ngoại khóa của nhà trường.

## 2. Phân tích môi trường bên ngoài nhà trường

Nhân lực, nguồn lực	Thời cơ	Thách thức
<b>Kinh tế địa phương, gia đình học sinh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường đầu tư theo hướng “chuẩn hóa” cơ sở vật chất và ứng dụng phương tiện kỹ thuật hiện đại cho quản lý giáo dục; ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng các phần mềm chuyên dụng; nâng cấp thư viện, phòng học chuyên ngành, thực hành</li> <li>- Nhận thức về tầm quan trọng của GD&amp;ĐT trong CMHS ngày càng được nâng cao, CMHS quan tâm hơn đến con cái.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiều gia đình học sinh có kinh tế chưa cao, chịu hậu quả gánh nặng của dịch bệnh covid, giá cả hàng hóa ngày một tăng nên cũng ảnh hưởng tới việc đầu tư cho giáo dục của con em.</li> <li>- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.</li> </ul>
<b>Quan hệ cộng đồng, quốc tế</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước cơ hội toàn cầu hóa, kinh tế thị trường, công nghệ thông tin, đặt giáo dục Nhà trường đặt trong bức tranh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số cá nhân bằng lòng với chính mình, “mẹ hát con khen hay”.</li> <li>- Quan hệ quốc tế cộng</li> </ul>

<b>Nhân lực, nguồn lực</b>	<b>Thời cơ</b>	<b>Thách thức</b>
	<p>chung của giáo dục các nước trên thế giới, từng bước hoạch định, xây dựng chiến lược phát triển hợp tác quốc tế về giáo dục, đào tạo phù hợp với những thay đổi của tình hình thế giới, khu vực, trong nước, nâng cao hiệu quả hợp tác, mở rộng liên kết đào tạo với nước ngoài, tích cực nghiên cứu kinh nghiệm của các nước.</p>	<p>đồng càng ngày càng mở rộng, có thể du nhập các lối sống không phù hợp, ảnh hưởng việc giáo dục đạo đức của học sinh.</p>
<b>Văn hóa, xã hội, Công nghệ, giáo dục</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa phương, dòng họ có tổ chức khuyến học, thúc đẩy tốt việc học tập của học sinh.</li> <li>- An ninh, chính trị ổn định tạo cơ hội cho việc phát triển giáo dục, đào tạo.</li> <li>- CNTT và truyền thông phát triển tạo điều kiện nghiên cứu, học tập cho người dạy và người học, góp phần nâng cao dân trí, thúc đẩy nhu cầu học tập.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự chuyển biến hàng ngày, hàng giờ của văn hóa, xã hội và công nghệ yêu cầu sự cập nhật, thay đổi thường xuyên nếu không muốn bị tụt hậu.</li> <li>- Mạng xã hội có những tác động tiêu cực đến nhận thức, thái độ và hành vi của một số học sinh.</li> <li>- Các tệ nạn ngoài xã hội ảnh hưởng đến học đường.</li> <li>- Các trường THPT trên địa bàn cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.</li> </ul>
<b>Cơ chế, chính sách</b>	<p>Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan lĩnh vực GDĐT tương đối đầy đủ, tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của Nhà trường.</p> <p>Các văn bản hướng dẫn của</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các qui định về nhiệm vụ GDĐT ngày càng chặt chẽ với các nhiệm vụ ngày càng tăng và những yêu cầu đổi mới ngày càng cao.</li> <li>- Đội ngũ cán bộ quản lý,</li> </ul>

Nhân lực, nguồn lực	Thời cơ	Thách thức
	Nhà nước và của ngành đã chỉ rõ định hướng phát triển nhà trường.	giáo viên, nhân viên phải được bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực và trình độ để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

### 3. Xác định các vấn đề cần ưu tiên

- Làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên về trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp, lòng đam mê và nhiệt tình đối với công việc.

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các lĩnh vực công việc. Xây dựng nền nếp làm việc khoa học, hiệu quả trong nhà trường. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Xây dựng Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và công tác quản lý.

- Nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh trong nhà trường.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy. Quản lý nhà trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường phổ thông.

- Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 hiệu quả, triển khai chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập. Tăng cường trao đổi, hợp tác và tư vấn nghề cho học sinh.

## PHẦN II

### ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

#### 1. Tầm nhìn

Giữ vững và nâng cao vị thế trong топ những trường THPT tốt nhất của tỉnh Ninh Bình, nơi học sinh có cơ hội để học tập, rèn luyện và trải nghiệm sáng tạo.

#### 2. Sứ mệnh

Tiên phong đổi mới, không ngừng sáng tạo, ứng dụng phương pháp quản lý và tư duy giáo dục hiện đại; xây dựng một môi trường học tập an toàn, lành mạnh,

nền nếp, kỷ cương, chất lượng giáo dục cao; học sinh được giáo dục toàn diện để có cơ hội phát triển tối đa năng lực và tư duy sáng tạo.

### **3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường**

- Đoàn kết - Trung thực - Trách nhiệm
- Xanh - Sạch - An toàn
- Năng động - Sáng tạo - Hội nhập

## **PHẦN III**

### **MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG**

#### **1. Mục tiêu chung**

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

#### **2. Mục tiêu riêng**

Giáo dục và giảng dạy cho học sinh nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của tất cả các môn học phổ thông. Biết cách giải quyết các vấn đề một cách độc lập, sáng tạo; biết cách học và tự học. Có ý thức tự giác, thật thà, thân thiện, hoà nhập và chia sẻ. Có phong cách và lối sống đẹp phù hợp với truyền thống dân tộc và hiện đại.

#### **3. Chỉ tiêu cụ thể**

##### *3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên*

- Đảm bảo đủ biên chế được giao về đội ngũ nhà giáo, nhân viên.
- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi đạt 100%.
- Giáo viên sử dụng thành thạo ứng dụng CNTT phục vụ cho giảng dạy và học tập. Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 50% .

##### *3.2. Học sinh*

- Kết quả học tập của học sinh:
  - + Học sinh xuất sắc: trên 3%
  - + Tốt, Khá: 85% trở lên
  - + Chưa đạt: dưới 1%
  - + Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT: trên 99,8%; đỗ Đại học: trên 75%.
  - + Thi học sinh giỏi lớp 12: tất cả các môn tham dự đều có giải, trong đó 60% giải Nhất, Nhì; xếp loại chung trong top 03 trường đứng đầu.
- Kết quả rèn luyện của học sinh: Tốt, Khá: trên 99%.

- Tham gia đầy đủ các phong trào văn hóa, văn nghệ do ngành tổ chức. Đặc biệt là phong trào TDTT với chỉ tiêu: Có cờ chính thức (từ cờ Ba trở lên).

- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.

### *3.3. Cơ sở vật chất*

Bổ sung phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng, được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

Xây dựng môi trường sư phạm đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo

Xây dựng "Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc".

## PHẦN IV

### CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

#### **1. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Làm tốt công tác qui hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

#### **2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh**

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

#### **3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục**

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

#### **4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin**

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc

theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc, khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên mua sắm máy tính cá nhân.

### **5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục**

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

### **6. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường**

Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

Xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của nhà trường.

## **PHẦN V**

### **TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Phổ biến kế hoạch chiến lược**

Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2024 - 2028 và tầm nhìn đến năm 2035.

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

#### **2. Tổ chức điều hành**

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

#### **3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược**

Giai đoạn 1: Từ năm học 2024-2025: Tiếp tục tuyên truyền, tổ chức để giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng nâng cao, tránh bỏ ngõ khi áp dụng chương trình GDPT 2018. Tổ chức nghiên cứu các sách giáo khoa, lựa chọn phù hợp yêu cầu của các cấp và điều kiện nhà trường, tình hình địa phương. Xác lập nền nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp. Duy trì và giữ vững chất lượng giáo dục mũi nhọn và đại trà. Hoàn thiện việc mua sắm, bổ sung các thiết bị dạy học lớp 10, 11, 12 theo đúng quy định. Bước đầu xây dựng trường

học “Xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc”, trong đó chú trọng tiêu chí trường học Xanh - Sạch - An toàn.

Giai đoạn 2: Từ năm 2025 - 2028: Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục mạnh của tỉnh, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội. Nâng chỉ tiêu chất lượng mũi nhọn và đại trà, nâng vị thế nhà trường trong tỉnh về chất lượng giáo dục. Đáp ứng các tiêu chuẩn xây dựng trường học “Xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc”.

Giai đoạn 3: Từ năm 2028 - 2035: Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường : *“Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”*. Xây dựng thương hiệu nhà trường “Xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc”.

#### **4. Đối với Hiệu trưởng**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

#### **5. Đối với các Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

#### **6. Đối với các tổ chức đoàn thể**

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học, làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

#### **7. Đối với tổ trưởng chuyên môn**

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

#### **8. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

#### **9. Đối với đội ngũ học sinh và cha mẹ học sinh**

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức đoàn thanh niên.



Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường./.

---